

UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG DƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96/QĐ-MNDD

Đông Dư, ngày 08 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai giao bổ sung dự toán chi thường xuyên
ngân sách năm 2024 của Trường mầm non Đông Dư

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG DƯ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Gia Lâm về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi NSNN năm 2024 của huyện Gia Lâm;

Căn cứ Quyết định số 2324/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024.

Theo đề nghị của bộ phận Văn phòng Trường mầm non Đông Dư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Trường mầm non Đông Dư (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận Văn phòng, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường mầm non Đông Dư thực hiện Quyết định này. *Quê*

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Ban TTND;
- Lưu: VT,KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phương Anh

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/TT-BTC
ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

n vị: Trường Mầm non Đông Dư
ương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 96/QĐ-MNDD ngày 08/4/2024 của trường Mầm non Đông Dư)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	900,000
1	Chi quản lý hành chính	900,000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	900,000
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	900,000
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	0

Đông Dư, ngày 08 tháng 4 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Phương Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2324 /QĐ-UBND

Gia Lâm, ngày 29 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Gia Lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của huyện Gia Lâm;

Theo đề nghị của các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện về việc đề nghị giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024;

Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Gia Lâm tại Tờ trình số 19/TTr-TCKH ngày 27/3/2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, giao bổ sung dự toán chi thường xuyên năm 2024 cho các đơn vị, cụ thể như sau:

- Giao bổ sung dự toán chi thường xuyên từ nguồn Dự phòng ngân sách cấp huyện năm 2024 cho các đơn vị thực hiện, số tiền: 5.652.712.000 đồng.
- Phân bổ dự toán chi thường xuyên đã giao đầu năm tại Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 20/12/2023, số tiền: 5.689.900.000 đồng.
- Điều chỉnh tăng, giảm kinh phí mục tiêu Thành phố cấp đã giao tại Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 20/12/2023, số tiền: 110.000.000 đồng.

(Chi tiết Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Đơn vị được điều chỉnh, giao bổ sung dự toán có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, đúng chế độ, đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả và thực hiện thanh quyết toán theo Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh văn phòng HĐND - UBND Huyện; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Kho

bạc Nhà nước Gia Lâm, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại điều 1 và Trưởng các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT HU - TT HĐND - UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Thị Huyền



Ký ban 1/9 ban nhân dân huyện Gia Lâm
Số quan Thành phố Hà Nội
Thư gạn số 25/03/2024 15.02.49

PHỤ LỤC SỐ 03
HỘI GIAO BỔ SƯNG DỰ TOÁN THƯỜNG XUYÊN CHO CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2024
Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên trường	Tổng dự toán giao bổ sung	Chi thực hiện chỉnh sách cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP được phân bổ giao từ nguồn kinh phí NSH đã giao tại Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 20/12/2023				Chi hỗ trợ học phí cho trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông thuộc hộ cận nghèo (theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND) được phân bổ giao từ nguồn kinh phí MTP đã giao tại Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 20/12/2023	Ghi chú
			Miễn học phí	Giảm học phí	Hỗ trợ CPHT			
B		1=2+3+4+5	2	3	4	5	6	
4	TỔNG CỘNG	365 850 000	94 000 000	50 250 000	186 600 000	35 000 000		
		18 100 000	5 000 000	3 800 000	5 700 000	3 600 000	C622-K071	
		2 250 000	900 000		1 350 000	450 000		
1	KHỎI MÀM NON			450 000		450 000		
1	Trường MN Kiều Kỵ	900 000		450 000	600 000	900 000		
2	Trường MN Văn Đức	900 000	800 000	900 000		1 350 000		
3	Trường MN Đông Du	1 400 000		1 350 000	600 000			
4	Trường MN Bát Tràng	1 800 000			600 000			
5	Trường MN Phú Đông	2 700 000	400 000		600 000			
6	Trường MN Hòa Sĩa	1 000 000	1 200 000		1 350 000	450 000	C622-K072	
7	Trường MN Dương Hà	1 800 000	900 000	200 000				
8	Trường MN TT Y. Viên	2 250 000		450 000				
9	Trường MN D. Quang	200 000			1 200 000			
10	Trường MN Phú Trường Thị	900 000	800 000		94 650 000			
11	Trường MN Kim Sơn	2 000 000			600 000			
12	Trường MN Đặng Xá	94 650 000			2 700 000			
KHỎI TIỂU HỌC		600 000			4 050 000			
1	Trường TH Kiều Kỵ	2 700 000			4 050 000			
1	Trường TH Kim Lan	4 050 000			1 350 000			
2	Trường TH Đình Xuyên	4 050 000			8 700 000			
3	Trường TH Ninh Hiệp	1 350 000			4 050 000			
4	Trường TH Dương Hà	8 700 000			7 500 000			
5	Trường TH Dương Hà	4 050 000			6 750 000			
6	Trường TH Yên Trường	7 500 000			1 350 000			
7	Trường TH Yên Viên	6 750 000			4 050 000			
8	Trường TH Dương Quang	1 350 000						
9	Trường TH Phú Trường Thị	4 050 000						
10	Trường TH Phú Đồng							
11	Trường TH Cao Bá Quát							
12	Trường TH Cao Bá Quát							

6.

7. T

hời

Nơi nhận:

- Phòng TC.

- Lưu: VT, K

Nơi nhận:
- Phòng TC.
- Lưu: VT, K